

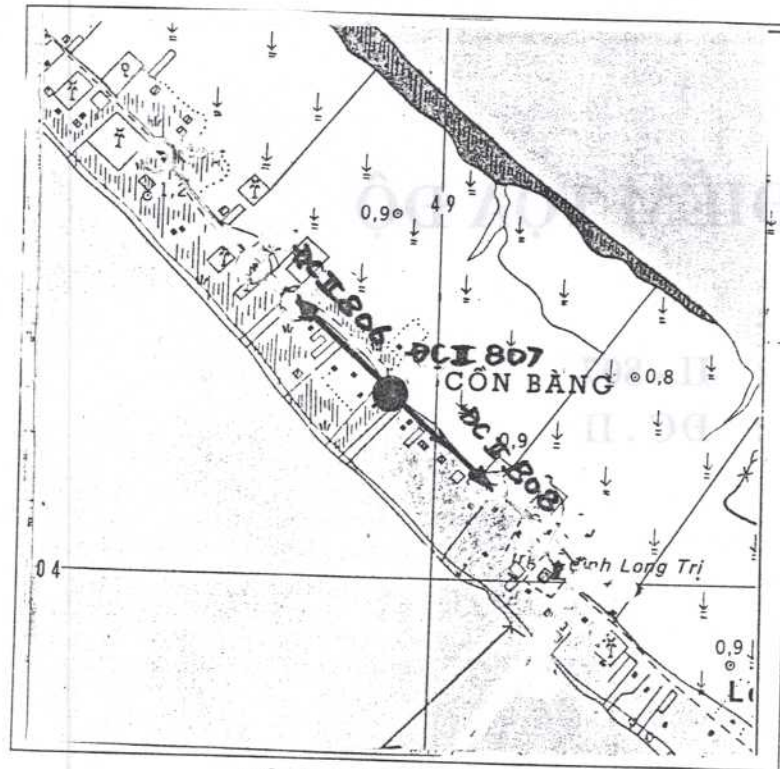
## GHỊ CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

Tên điểm : Số hiệu : II - 807  
 Phương pháp đo : Đường chuyên  
 Trị giá khái lược : Độ cao : 1 m  
 Loại đất : Đất tư  
 Nơi đặt mốc : Ấp Long Trị  
 Thị xã : Trà Vinh  
 Nơi ở gần nhất : Nhà Lê Văn Be  
 Người chọn : Huỳnh Hữu Hiền Đơn vị chọn : XN Trắc địa 301-XNLH Trắc địa Bản đồ số 3  
 Ngày 04 tháng 10 năm 1995  
 Bản đồ địa hình khu vực điểm và sơ đồ hướng

Điểm thông hướng  
 ( Tên, số hiệu, cấp hạng  
 điểm liên quan mà từ mặt  
 đất điểm trạm đo thông suốt  
 tới điểm liên quan )

Điểm :  
 ĐCII - 806  
 ĐCII - 808

Họ, tên, địa chỉ người  
 dẫn đường :  
 Trần Văn Điều (Ba Điều)  
 Ấp trưởng ấp : Long Trị  
 Xã : Long Đức  
 Thị Xã : Trà Vinh  
 Tỉnh : Trà Vinh

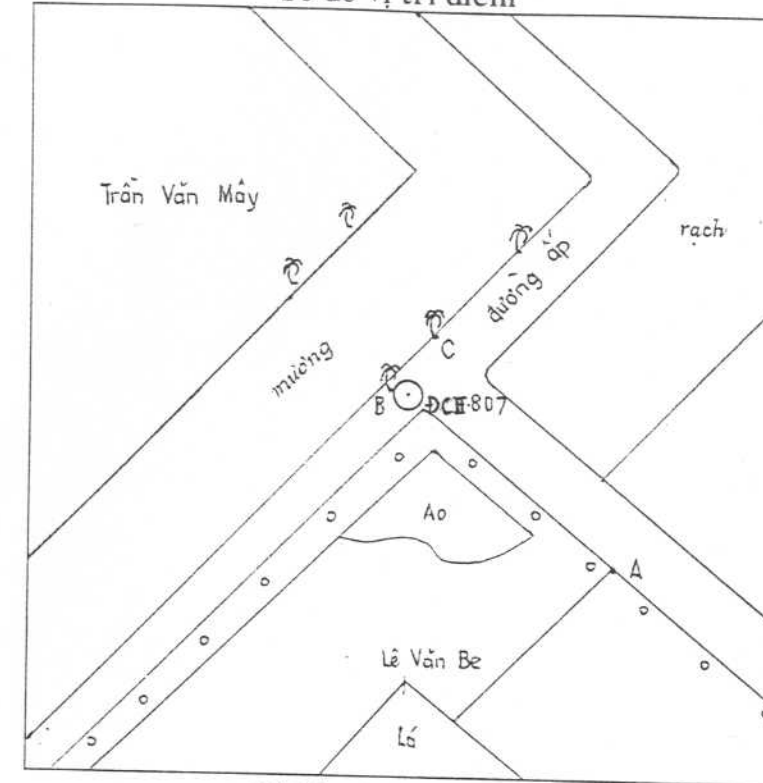


Tỷ lệ : 1/10.000

Số liệu đo mốc (mm)

Từ ván dọi điểm đến :	Lần 1	Lần 2	TB	Chiều cao các tầng mốc
Đáy hố				
Trung tâm mốc dưới				
Trung tâm mốc giữa				
Trung tâm mốc trên				
Mặt đất				
Mặt tường vôi hoặc mặt đất sau khi đắp				

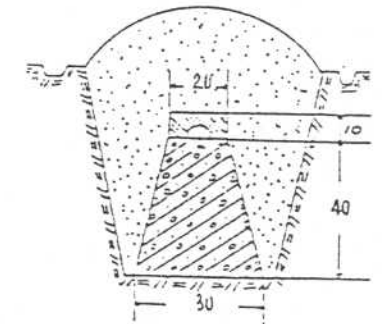
Sơ đồ vị trí điểm



Tỷ lệ : 1/500

Đơn vị chôn mốc :  
 XN Trắc địa 301

Người chôn mốc :  
 Trần Văn Thuật  
 Loại mốc : Mốc chôn một tầng  
 Ngày 09 tháng 10 năm 1995  
 Hình vẽ mặt cắt mốc  
 (Đơn vị cm)



V/v	Tên vật chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn (m)
A	Đầu đường vào nhà anh Be	Hướng Đông Nam 17.0 m
B	Cây dừa	Hướng Tây 1.0 m
C	Cây dừa	Hướng Đông Bắc 4.3 m

Điểm này : Tận dụng mốc cũ, gia cố, chôn trùng mốc

Tên điểm : Số hiệu :

Điểm này đo nổi độ cao bằng : Đo cao hình học

Đường đi đến điểm : ( Đường ô tô, sắt, thủy, số Km ) :

Từ bến đò Trà Vinh đi đường thủy theo sông Long Bình ra vàm Trà Vinh rồi đi tiếp qua sông Cổ Chiên lên Cù lao tới ấp Long Trị khoảng 3, 5 Km, hỏi đến nhà anh Be là tới điểm.

Cơ quan gia cố mốc, tường vôi, lập ghi chú điểm :

Ngày 07 tháng 12 năm 1995

Người làm ghi chú điểm

Trần Văn Thuật

Ngày 26 tháng 12 năm 1996

Người kiểm tra

Đỗ Phi Hạnh

GHI CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

TỔNG CỤC ĐỊA CHÍNH

GHI CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

TÊN ĐIỂM :  
SỐ HIỆU : II - 807  
CẤP, HẠNG : ĐC . II

NĂM 1995



VN	Tên vật chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn (m)
A	Đỉnh núi	15 m
B	Cột đèn	10 m
C	Cột điện	5 m

Điểm này là điểm mốc của khu vực nghiên cứu. Điểm này do nơi địa phương xác định. Hướng đi đến điểm này là hướng Bắc. Khoảng cách từ mốc đến điểm này là 15m. Ngày 15 tháng 12 năm 1995. Người làm ghi chú điểm: Trần Văn Thành.

Cấp, hạng: ĐC. II. Ngày 15 tháng 12 năm 1995. Người kiểm tra: Đỗ Văn Thành.